

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN KỲ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 26/2022/HS-ST

Ngày: 27-4-2022.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Hương**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Nguyễn Mạnh Phong**

2. Bà: **Nguyễn Thị Phúc**

Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Thanh Bình** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ làm thư ký

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa:
Ông **Vương Anh Đào** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 4 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2022/HSST, ngày 31/3/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Bá A**; sinh ngày: 22/9/1989 tại: huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm N, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Trần Bá L, sinh năm: 1967 và bà: Ngô Thị T, sinh năm: 1967; **Vợ: Không**; Con: có 01 con, sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 10/8/2009 bị Công an huyện Y, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính số tiền 1.300.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích và gây rối trật tự nơi công cộng”. Đã chấp hành xong tiền phạt.

Ngày 24/7/2012 bị TAND huyện Y, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999;

Ngày 27/11/2012 bị TAND huyện Y, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tổng hợp hình phạt là 60 tháng tù. Chấp hành xong hình

phạt tù ngày 18/5/2016. Đến nay đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/12/2021 cho đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **Đặng Quang L**; sinh ngày: 16/7/1989 tại: huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm A, xã B, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Đặng Ngọc Đ, sinh năm: 1952 và bà: Lê Thị P, sinh năm: 1965; **Vợ: Phạm Thị L, sinh năm: 1993**; Con: có 01 con, sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/12/2017 bị TAND huyện Y, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự (năm 1999). Chấp hành xong hình phạt ngày 31/8/2018. Đến nay đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 09/3/2022 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại:

1. Bà: Lê Thị T, sinh ngày: 12/12/1969. Trú tại: Xóm C, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh ngày: 14/9/1988. Trú tại: Xóm B, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

3. Ông: Trần Văn P, sinh ngày: 26/9/1961. Trú tại: Xóm T, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

4. Ông: Hoàng Văn T, sinh ngày: 06/10/1970. Trú tại: Xóm C, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

5. Bà: Bùi Thị N, sinh ngày: 05/01/1962. Trú tại: Xóm H, xã K, huyện T, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông: Vương Kim T, sinh ngày: 22/8/1985. Trú tại: Xóm Q, xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

2. Bà: Phạm Thị S, sinh ngày: 10/6/1976. Trú tại: Xóm C, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

3. Ông: Trần Văn D, sinh ngày: 16/2/1974. Trú tại: Xóm T, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 13 giờ ngày 17/12/2021, Trần Bá A đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Đặng Quang L rủ đi trộm cắp tài sản nên Trần Bá

A đồng ý. Sau đó Trần Bá A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37P1-792.70 đến khu vực trước phòng khám 247 thuộc xã B, huyện Y, tỉnh Nghệ An đón Đặng Quang L. Khi gặp nhau Đặng Quang L điều khiển xe mô tô chở Trần Bá A rồi cùng nhau đến địa bàn xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Khi đến đoạn đường thuộc xóm T, xã N, huyện Đ thì phát hiện trong cổng nhà ông Trần Văn D, đang dựng một số xe máy điện của bà Lê Thị T; của chị Nguyễn Thị Ngọc T; của ông Trần Văn P cùng một số xe máy điện của một số người khác. Lợi dụng sơ hở, Đặng Quang L và Trần Bá A dừng xe rồi cùng nhau lấy trộm 03 bộ bình ắc quy (12 bình) xe máy điện của các bà Lê Thị T, Nguyễn Thị Ngọc T và ông Trần Văn P đưa đến điểm thu mua phế liệu của anh Vương Kim T, sinh năm 1985, trú tại xóm Q, xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An bán được 1.050.000đ (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) chia nhau tiêu xài.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 08 giờ, ngày 19/12/2021 Trần Bá A gọi điện thoại cho Đặng Quang L rủ đi trộm cắp tài sản thì Đặng Quang L đồng ý. Một lúc sau Trần Bá A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37P1-792.70 đến đón Đặng Quang L. Khi gặp nhau Đặng Quang L điều khiển xe mô tô chở Trần Bá A, cả hai cùng nhau đến địa bàn xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Khi đến đoạn đường thuộc xóm C, xã N, huyện Đ thì phát hiện chiếc xe máy hiệu Boss màu nâu, biển kiểm soát 37K3-7328 trên xe chở một giá đeo hàng bằng kim loại của ông Hoàng Văn T đang dựng bên đường nhưng không rút chìa khóa. Lợi dụng sơ hở, Đặng Quang L dừng xe để Trần Bá A lấy trộm chiếc xe máy này đưa đến điểm thu mua phế liệu của bà Phạm Thị S, bán được 850.000đ (Tám trăm năm mươi nghìn đồng) chia nhau tiêu xài.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 24/12/2021, Trần Bá A đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Đặng Quang L rủ đi trộm cắp tài sản nên Trần Bá A đồng ý và hẹn gặp nhau tại phòng khám 247, thuộc xã B, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Một lúc sau Trần Bá A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37P1-792.70 đến đón Đặng Quang L. Khi gặp nhau Đặng Quang L điều khiển xe mô tô chở Trần Bá A, cả hai cùng nhau lên địa bàn huyện Tân Kỳ. Khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày khi đi qua khu vực xóm H, xã K, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An thì phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Norinco màu nâu, biển kiểm soát 37L1-5856, trên xe chở một giá đeo hàng bằng kim loại của bà Bùi Thị N đang dựng bên đường nên Đặng Quang L dừng xe để Trần Bá A lấy trộm chiếc xe máy này đi về xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An thì cả hai dừng lại để hút thuốc. Tại đây, Đặng Quang L bẻ gãy một phần biển số xe đã lấy trộm được vứt bên đường và điều khiển xe máy đã lấy trộm được đến điểm thu mua phế liệu của bà Phạm Thị S, bán được 950.000đ (Chín trăm năm mươi nghìn đồng). Đến ngày 25/12/2021 nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Trần Bá A đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Kỳ để đầu thú.

* Bản định giá tài sản số 44/KLĐG-HĐĐG ngày 27/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Kỳ kết luận: Tại thời điểm ngày 24/12/2021.

- 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu NORINCO màu nâu, số máy 50FMH3-4B500245, số khung DCG034EX-300275, biển số bị gãy còn một

phần có số 37-L1, xe đã qua sử dụng trị giá 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng);

- 01 (Một) giá đỡ hàng bằng ống kim loại rỗng trị giá 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng).

* Bản định giá tài sản số 10/KLĐG-HĐĐG ngày 23/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Kỳ kết luận: Tại thời điểm ngày 17/12/2021

- 01 (Một) bộ bình ắc quy có một chiếc hộp nhựa màu đen, kích thước 30x20x11cm, có hai tay cầm hai bên, bên trong hộp nhựa chứa 04 (Bốn) bình ắc quy, trên mỗi bình có dán một mảnh giấy ghi “xe điện Hùng Oanh ĐT 0869990008”. Trên mỗi bình có khắc dòng chữ số: Bình 01 “HL20210725 4-1 C0046”; bình 02 “HL20210725 4-2C0046”; bình 3 “HL20210725 4-3C0046”; bình 4 “HL20210725 4-4C0046” trị giá 1.445.000đ (Một triệu bốn trăm bốn mươi lăm nghìn đồng);

- 01 (Một) bộ bình ắc quy có một chiếc hộp nhựa màu đen, kích thước 30x20x11cm, bên trong hộp nhựa chứa 04 (Bốn) bình ắc quy, trên mỗi bình có dán một mảnh giấy ghi “xe điện Hùng Oanh ĐT 0869990008”. Trên mỗi bình có khắc dòng chữ số: Bình 01 “20210501 4-1 NL03890000 SD13”; bình 02 “20210501 4-2 NL03890000 SD13”; “20210501 4-3 NL03890000 SD13” “20210501 4-4 NL03890000 SD13” trị giá 1.360.000đ (Một triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng);

- 01 (Một) bộ bình ắc quy có một chiếc hộp nhựa màu đen, ký hiệu Q7ONEBIKE, bên trong chứa 04 (Bốn) bình ắc quy màu xanh, trên mỗi bình đều có dòng chữ “KEEP BATTERY 6-FM-14” trị giá 1.445.000đ (Một triệu bốn trăm bốn mươi lăm nghìn đồng);

Tại thời điểm ngày 19/12/2021:

- 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu BOSS màu nâu trị giá 1.800.000đ (Một triệu tám trăm nghìn đồng);

- 01 (Một) giá đỡ hàng bằng ống kim loại rỗng trị giá 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng).

* Vật chứng vụ án:

- 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu NORINCO màu nâu, số máy 50FMH3-4B500245, số khung DCG034EX-300275, biển số bị gãy còn một phần có số 37-L1, xe đã qua sử dụng. (Khoản 01);

- 01 (Một) giá đỡ hàng bằng ống kim loại rỗng, chiều dài 67cm, chiều cao 40cm đã qua sử dụng. (Khoản 02);

- 01 (Một) bộ bình ắc quy có một chiếc hộp nhựa màu đen, kích thước 30x20x11cm, có hai tay cầm hai bên, bên trong hộp nhựa chứa 04 (Bốn) bình ắc quy, trên mỗi bình có dán một mảnh giấy ghi “xe điện Hùng Oanh ĐT 0869990008”. Trên mỗi bình có khắc dòng chữ số: Bình 01 “HL20210725 4-1 C0046”; bình 02 “HL20210725 4-2C0046”; bình 3 “HL20210725 4-3C0046”; bình 4 “HL20210725 4-4C0046” đã qua sử dụng. (Khoản 03);

- 01 (Một) bộ bình ắc quy có một chiếc hộp nhựa màu đen, kích thước 30x20x11cm, bên trong hộp nhựa chứa 04 (Bốn) bình ắc quy, trên mỗi bình có dán một mảnh giấy ghi “xe điện Hùng Oanh ĐT 0869990008”. Trên mỗi bình có khắc dòng chữ số: Bình 01 “20210501 4-1 NL03890000 SD13”; bình 02 “20210501 4-2 NL03890000 SD13”; “20210501 4-3 NL03890000 SD13” “20210501 4-4 NL03890000 SD13” đã qua sử dụng. (Khoản 04);

- 01 (Một) bộ bình ắc quy có một chiếc hộp nhựa màu đen, ký hiệu Q7ONEBIKE, bên trong chứa 04 (Bốn) bình ắc quy màu xanh, trên mỗi bình đều có dòng chữ “KEEP BATTERY 6-FM-14” đã qua sử dụng. (Khoản 05);

- 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu BOSS, sơn màu nâu, biển kiểm soát 37K3-7328, có số máy SD-084348, số khung POG00221-086729, xe không có cánh yếm, xe đã qua sử dụng. (Khoản 06);

- 01 (Một) giá đỡ hàng bằng ống kim loại rỗng, đường kính 02cm, chiều dài 63cm, chiều cao 40cm đã qua sử dụng. (Khoản 07)

- 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xanh, biển kiểm soát 37P1-792.70, số khung RLHJA3922MY410006, số máy JA39E2435213, xe đã qua sử dụng. (Khoản 08);

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số seri 1:353101111581582, bên trong có gắn thẻ sim số 0358860787, điện thoại đã qua sử dụng. (Khoản 09);

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động loại cảm ứng hiệu VIVO màu xanh đen, số IMEI 1: 866815046224279, số IMEI 2: 866815046224261, bên trong có gắn thẻ sim số 0966647656, điện thoại đã qua sử dụng. (Khoản 10).

* Về dân sự: Quá trình điều tra những người bị hại bà Lê Thị T, chị Nguyễn Thị Ngọc T, ông Trần Văn P, ông Hoàng Văn T, bà Bùi Thị N đã nhận lại đầy đủ tài sản của mình và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Vương Kim T không yêu cầu Trần Bá A và Đặng Quang L phải bồi thường thiệt hại về dân sự.

Trong giai đoạn chờ xét xử gia đình bị cáo L đã bồi thường cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là bà Phạm Thị S số tiền 1.800.000đ (Một triệu tám trăm nghìn đồng) bà S có đơn không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào nên miễn xét.

Tại bản Cáo trạng số: 30/CT-VKS-TK ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ đã truy tố hai bị cáo Trần Bá A và Đặng Quang L về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

a. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên các bị cáo Trần Bá A, Đặng Quang L phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”.

** Hình phạt chính:*

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 BLHS, xử phạt Trần Bá A mức án tù từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 25/12/2021.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 BLHS, xử phạt Đặng Quang L mức án tù từ 8 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 09/3/2022.

** Hình phạt bổ sung:* Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

b. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra những người bị hại bà Lê Thị T, chị Nguyễn Thị Ngọc T, ông Trần Văn P, ông Hoàng Văn T, bà Bùi Thị N đã nhận lại đầy đủ tài sản của mình và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Vương Kim T không yêu cầu Trần Bá A và Đặng Quang L phải bồi thường thiệt hại về dân sự. Trong giai đoạn chờ xét xử gia đình bị cáo L đã bồi thường cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là bà Phạm Thị S số tiền 1.800.000đ (Một triệu tám trăm nghìn đồng) bà S có đơn không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào nên miễn xét.

c. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS

- 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xanh, biển kiểm soát 37P1-792.70, số khung RLHJA3922MY410006, số máy JA39E2435213, xe đã qua sử dụng.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số seri 1:353101111581582, bên trong có gắn thẻ sim số 0358860787, điện thoại đã qua sử dụng.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động loại cảm ứng hiệu VIVO màu xanh đen, số IMEI 1: 866815046224279, số IMEI 2: 866815046224261, bên trong có gắn thẻ sim số 0966647656, điện thoại đã qua sử dụng.

Xét đây là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng để phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, bán đấu giá sung quỹ nhà nước.

d. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo Trần Bá A, Đặng Quang L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo không tranh luận quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên, các bị cáo có lời nói sau cùng đều rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Trần Bá A, Đặng Quang L đã khai nhận hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, đúng như nội dung của bản cáo trạng đã nêu và quy kết, không có khai nại gì khác. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đầy đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 17/12/2021 đến ngày 24/12/2021 tại xóm Tràng Đen, tại xóm C thuộc xã N, huyện Đ và tại xóm H, xã K, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, Trần Bá A và Đặng Quang L đã cùng nhau thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản (trộm 03 bộ bình ắc quy xe máy điện và trộm 02 xe máy) của bà Lê Thị T, chị Nguyễn Thị Ngọc T, ông Trần Văn P, ông Hoàng Văn T, bà Bùi Thị N, gây tổng thiệt hại về tài sản là 8.850.000đ (*Tám triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*).

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác với giá trị tài sản là 8.850.000đ (*Tám triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*) của các bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã T tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác và làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, nhưng do động cơ chiếm đoạt tài sản, các bị cáo đã cố ý phạm tội và bất chấp hậu quả xảy ra. Hai bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người chủ sở hữu tài sản rồi lén lút lấy trộm tài sản. Trần Bá A, Đặng Quang

L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của mình là trái pháp luật, nhưng hai bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung là thật sự cần thiết.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Trần Bá A và Đặng Quang L đã 03 lần thực hiện hành vi phạm tội do đó phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Trần Bá A, Đặng Quang L khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Bá A đầu thú nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đặng Quang L tự nguyện bồi thường cho bà Phạm Thị S, bà S có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L, Bố của bị cáo L là ông Đặng Ngọc Đ là thương binh 4/4 đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét vai trò của từng bị cáo thì thấy rằng:

Trong vụ án này các bị cáo có sự khởi xướng, rủ rê nhưng khi thực hiện hành vi phạm tội, giữa hai bị cáo không có sự bàn bạc, tổ chức, cấu kết chặt chẽ nên vụ án mang tính đồng phạm giản đơn. Trong vụ án trộm 03 bộ bình ắc quy (12 bình), Đặng Quang L là người khởi xướng, rủ rê, Trần Bá A là người chuẩn bị phương tiện, vừa là người thực hành tích cực. Trong vụ án trộm xe máy của ông Hoàng Văn T thì Trần Bá A là người khởi xướng, rủ rê, chuẩn bị phương tiện, vừa là người thực hành còn Đặng Quang L đồng phạm giữ vai trò giúp sức. Trong vụ án trộm xe máy của bà Bùi Thị N thì Đặng Quang L là người khởi xướng, rủ rê còn Trần Bá A là người chuẩn bị phương tiện, vừa là người thực hành.

Xét về nhân thân của các bị cáo thấy rằng, trước khi thực hiện các hành vi phạm tội, bị cáo Trần Bá A, Đặng Quang L là người có nhân thân xấu. Bị cáo Trần Bá A đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích và gây rối trật tự công cộng, bị Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt về các tội “Cướp tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã được xóa án tích). Bị cáo Đặng Quang L đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã được xóa án tích). Các bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian như thế mới đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ cần được chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS năm 2015 quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến*

50.000.000 đồng”. Xét thấy, bị cáo Trần Bá A nghề nghiệp công nhân và bị cáo Đặng Quang L lao động tự do, thu nhập các bị cáo thấp, không ổn định hay tài sản gì lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với hai bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: những người bị hại bà Lê Thị T, chị Nguyễn Thị Ngọc T, ông Trần Văn P, ông Hoàng Văn T, bà Bùi Thị N đã nhận lại đầy đủ tài sản của mình và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Vương Kim T không yêu cầu Trần Bá A và Đặng Quang L phải bồi thường thiệt hại về dân sự vì vậy Hội đồng xét xử miễn xét.

Quá trình điều tra người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị S yêu cầu các bị cáo Trần Bá A và Đặng Quang L phải trả lại số tiền 1.800.000đ (Một triệu tám trăm nghìn đồng) đã mua 02 xe máy vào ngày 19/12/2021 và ngày 24/12/2021, nhưng trong giai đoạn chờ xét xử bị cáo Đặng Quang L đã tác động với gia đình bồi thường toàn bộ số tiền trên cho bà Phạm Thị S và bà S đã nhận đủ tiền không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Quang L không yêu cầu bị cáo Trần Bá A phải chịu trách nhiệm chia kỷ phần về số tiền đã bồi thường cho bà S nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8]. Về vật chứng: 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu NORINCO màu nâu, biển số bị gãy còn một phần có số 37-L1, 01 (Một) giá đỡ hàng bằng ống kim loại rỗng, chiều dài 67cm, chiều cao 40cm đã qua sử dụng; 01 (Một) bộ bình ắc quy có một chiếc hộp nhựa màu đen, kích thước 30x20x11cm, có hai tay cầm hai bên, bên trong hộp nhựa chứa 04 (Bốn) bình ắc quy, trên mỗi bình có dán một mảnh giấy ghi “xe điện Hùng Oanh ĐT 0869990008”. Trên mỗi bình có khắc dòng chữ số: Bình 01 “HL20210725 4-1 C0046”; bình 02 “HL20210725 4-2C0046”; bình 3 “HL20210725 4-3C0046”; bình 4 “HL20210725 4-4C0046” đã qua sử dụng. (Khoản 03); 01 (Một) bộ bình ắc quy có một chiếc hộp nhựa màu đen, kích thước 30x20x11cm, bên trong hộp nhựa chứa 04 (Bốn) bình ắc quy, trên mỗi bình có dán một mảnh giấy ghi “xe điện Hùng Oanh ĐT 0869990008”. Trên mỗi bình có khắc dòng chữ số: Bình 01 “20210501 4-1 NL03890000 SD13”; bình 02 “20210501 4-2 NL03890000 SD13”; “20210501 4-3 NL03890000 SD13” “20210501 4-4 NL03890000 SD13”; 01 (Một) bộ bình ắc quy có một chiếc hộp nhựa màu đen, ký hiệu Q7ONEBIKE, bên trong chứa 04 (Bốn) bình ắc quy màu xanh, trên mỗi bình đều có dòng chữ “KEEP BATTERY 6-FM-14”; 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu BOSS, sơn màu nâu, biển kiểm soát 37K3-7328, có số máy SD-084348, số khung POG00221-086729, xe không có cánh yếm; 01 (Một) giá đỡ hàng bằng ống kim loại rỗng, đường kính 02cm, chiều dài 63cm, chiều cao 40cm. Những vật chứng này, xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình điều tra, truy tố, xét xử nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định tại khoản 3 Điều 106 BLTTHS nên Hội đồng xét xử miễn xét.

- 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xanh, biển kiểm soát 37P1-792.70; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số seri 1:353101111581582, bên trong có gắn thẻ sim số 0358860787, điện thoại đã qua sử dụng; 01 (Một) chiếc điện thoại di động loại cảm ứng hiệu VIVO màu xanh đen, số IMEI 1: 866815046224279, số IMEI 2: 866815046224261, bên trong có gắn thẻ sim số 0966647656. Xét đây là vật chứng của án, là phương tiện, công cụ các bị cáo dùng để phạm tội, đang còn giá trị sử dụng nên áp dụng Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, bán đấu giá sung quỹ Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Bá A, Đặng Quang L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố các bị cáo: Trần Bá A, Đặng Quang L phạm vào tội: **“Trộm cắp tài sản”**

2- Về điều luật áp dụng:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Trần Bá A 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 25/12/2021.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo Đặng Quang L 8 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 09/3/2022.

Miễn hình phạt bổ sung cho hai bị cáo.

3- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên miễn xét.

4- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu, bán đấu giá sung quỹ Nhà nước:

- 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xanh, biển kiểm soát 37P1-792.70, số khung RLHJA3922MY410006, số máy JA39E2435213, xe đã qua sử dụng.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số seri 1:353101111581582, bên trong có gắn thẻ sim số 0358860787, điện thoại đã qua sử dụng.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động loại cảm ứng hiệu VIVO màu xanh đen, số IMEI 1: 866815046224279, số IMEI 2: 866815046224261, bên trong có gắn thẻ sim số 0966647656, điện thoại đã qua sử dụng.

Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Tân Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ ngày 30 tháng 3 năm 2022.

5- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

6- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

**T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện Tân Kỳ;
- VKSND huyện Tân Kỳ;
- Chi cục THADS Tân Kỳ;
- Bị cáo, Bị hại;
- Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Nguyễn Thị Thu Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mạnh Phong Nguyễn Thị Phúc

Nguyễn Thị Thu Hương

